SỞ Y TẾ NGHỆ AN
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU
Số: 2211 /QĐ-BVUB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 28 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Công nhận kết quả trúng tuyển – Kỳ tuyển dụng viên chức năm 2021

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN UNG BƯỚU NGHỆ AN

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 12/08/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 2872/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An giai đoạn 2020-2022;

Căn cứ Công văn số 1933/SYT-TCCB ngày 27/05/2021 của Sở Y tế về kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2021;

Căn cứ Công văn số 1158/SNV-TCBC ngày 10/06/2021 của Sở Nội vụ về kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1059/QĐ-BVUB ngày 10/06/2021 về việc ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An năm 2021;

Căn cứ Kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 – kỳ tuyển dụng viên chức năm 2021;

Căn cứ Công văn số 5257/SYT-TCCB ngày 27/10/2021 của Sở Y tế về việc tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Công văn số 2325/SNV-TBBC ngày 27/10/2021 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức, hợp đồng lao động;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận trúng tuyển đối với 134 thí sinh có tên trong danh sách kèm theo tại kỳ tuyển dụng viên chức năm 2021 của Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An

Điều 2: Giao Phòng Tổ chức cán bộ thực hiện các thủ tục tuyển dụng viên chức đối với các thí sinh trúng tuyển có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà trưởng khoa/phòng: Tổ chức cán bộ, Tài chính kế toán, Kế hoạch tổng hợp; các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NGHỆ AN
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU NGHỆ AN

Nguyễn Quang Trung

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 2211 /QĐ-BVUB ngày 28/10/2021 của BV Ung Bướu Nghệ An)

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
I. Bác sỹ YHDP						
1	Lê Thị Như Ngọc	16/11/1996	Tùng Châu - Đức Thọ - Hà Tĩnh	Bác sỹ Y học dự phòng	ĐH Y khoa Vinh	2021
II. Quản trị viên hệ thống hạng III (Phòng CNTT)						
2	Nguyễn Đức Hùng	24/10/1995	Phúc Sơn- Anh Sơn - NA	Kỹ sư điện tử viễn thông	ĐH Bách khoa HN	2019
III. Dược sỹ hạng IV						
3	Nguyễn Thị Kim Dung	20/10/1996	Nghi Thuận - Nghi Lộc - NA	Dược sỹ cao đẳng	Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh	2019
4	Đặng Đức Hiếu	01/01/1997	Thị trấn Mường Xén - Kỳ Sơn - NA	Dược sỹ cao đẳng	Cao đẳng Việt - Anh	2020
5	Nguyễn Thị Mai	23/07/1998	Thị xã Thái Hòa - NA	Dược sỹ cao đẳng	Cao đẳng Nghề số 4	2019
6	Lê Thị Thanh Nhàn	07/09/1985	Trung Thành - Yên Thành - NA	Dược sỹ cao đẳng	Trường Cao đẳng Y tế Thái Nguyên	2018
7	Nguyễn Thị Phương	05/01/1997	Nghi Diên - Nghi Lộc -NA	Dược sỹ cao đẳng	Cao đẳng Lê Qúy Đôn	2020
IV. Dược sỹ Hạng III						
8	Trần Thị Lam	26/11/1996	Tường Sơn- Anh Sơn- NA	Dược sỹ đại học	Đại học Thành Đô	2019

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
9	Nguyễn Hữu Sơn	11/02/1997	Vĩnh Sơn- Anh Sơn- NA	Dược sỹ đại học	Học viện Quân Y	2020
V. Bác sỹ YHCT						
10	Nguyễn Thị Hằng	13/9/1995	Xã Hợp Thành - Yên Thành - NA	Bác sỹ Y học cổ truyền	Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam	2020
11	Phạm Hương Thảo	07/06/1993	Quỳnh Đôi- Quỳnh Lưu- NA	Bác sỹ Y học cổ truyền	Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam	2017
VI. Kỹ sư hạng III - Vật lý xạ trị						
12	Âu Văn Hảo	07/05/1994	Hưng Nhân - Hưng Nguyên - NA	CN Điện hạt nhân	ĐH Điện lực Hà Nội	2018
VII. Y tế công cộng hạng III						
13	Hoàng Thị Linh Giang	17/6/1998	Diễn Vạn - Diễn Châu - NA	CN Y tế công cộng	Đại học Y dược Huế	2021
14	Hoàng Thị Thanh Hoài	17/6/1997	Long Xá- Hưng Nguyên- NA	CN Y tế công cộng	Đại học Y khoa Vinh	2019
VIII. Kế Toán viên đại học						
15	Phan Thị Thanh An	17/07/1998	An Hòa Thịnh - Hương Sơn - Hà Tĩnh	CN kế toán	Học viện Tài chính	2020
16	Võ Thị Uyên	04/10/1997	Xã Long Xá - Hưng Nguyên - NA	CN kế toán	Học viện ngân hàng	2019
IX. Chuyên viên VT-TBYT						
17	Trần Thị Hải	24/9/1989	Hoa Lư - Ninh Bình	CN kế toán	ĐH Thương Mại	2017

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
18	Nguyễn Thị Hồng Hoa	29/7/1995	Nam Cường - Nam Đàn- NA	CN kế toán	Đại học Điện lực	2017
X. Chuyên viên HCQT						
19	Nguyễn Kim Anh	20/3/1995	Thanh Tiên - Thanh Chương - Nghệ An	CN kế toán	Đại học Vinh	2017
XI. Chuyên viên DVTH						
20	Nguyễn Thị Kim Anh	21/01/1992	Xuân Hòa- Nam Đàn -NA	CN Tài chính Quốc tế	Trường London Metropolitan	2014
21	Ngô Thị Phương Thảo	03/9/1996	Hưng Thịnh - Hưng Nguyên - NA	CN Kinh tế đầu tư	Đại học Vinh	2018
XII. Kỹ thuật y hạng III (Xét nghiệm)						
22	Nguyễn Thị Tuệ An	24/3/1998	Diễn Phong - Diễn Châu - NA	CN xét nghiệm	Đại học Y khoa Vinh	2020
23	Nguyễn Thị Tuyết Lan	24/02/1997	Xã Diễn Hoàng - Diễn Châu- NA	CN xét nghiệm	Đại học Y khoa Vinh	2020
24	Trần Thị Thanh Thảo	02/10/1997	Đà Sơn- Đô Lương - NA	CN xét nghiệm	Đại học Y khoa Vinh	2020
25	Lê Thị Thúy	12/02/1998	Quang Sơn - Đô Lương - NA	CN Xét nghiệm	Đại học Y Dược Huế	2021
XII. Kỹ thuật y hạng IV (Xét nghiệm)						
26	Cao Thùy Dung	13/11/1996	Quang Tiến - Tx Thái Hòa	Cao đẳng xét nghiệm	Đại học Y khoa Vinh	2018
27	Hoàng Thị Khánh Huyền	13/12/1997	Xã Hưng Lộc - TP Vinh	Cao đẳng xét nghiệm	Đại học Y khoa Vinh	2018

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
28	Hoàng Thị Quỳnh	24/2/1998	Nghi Khánh- Nghi Lộc - NA	Cao đẳng xét nghiệm	Đại học Y khoa Vinh	2019
29	Phan Thị Thùy	10/11/1998	Hoa Thành- Yên Thành- NA	Cao đẳng xét nghiệm	Đại học Y khoa Vinh	2019
30	Nguyễn Thị Trang	30/6/1990	Xã Trung Sơn - Đô Lương - NA	Cao đẳng xét nghiệm	Cao đẳng y tế Phú Thọ	2020
XIV. Chuyên viên phòng TCCB						
31	Nguyễn Thị Trang Nhung	18/6/1998	Hưng Thịnh - Hưng Nguyên - NA	Cử nhân Luật	Đại học Vinh	2020
XV. Kỹ thuật y hạng IV (Chẩn đoán hình ảnh)						
32	Hoàng Thái Anh	14/3/1995	Diễn Bích - Diễn châu - NA	CĐ chẩn đoán hình ảnh	Đại học Y khoa Vinh	2017
33	Hoàng Sỹ Đông	17/2/1996	Xã Diễn Lộc - Huyện Diễn Châu - NA	CĐ chẩn đoán hình ảnh	Đại học Y khoa Vinh	2017
34	Phạm Văn Hùng	10/11/1994	Nghi Thái - Nghi Lộc - NA	CĐ chẩn đoán hình ảnh	Đại học Y khoa Vinh	2015
35	Lê Hữu Thực	05/07/1988	Quỳnh Hậu - Quỳnh Lưu - NA	CĐ chẩn đoán hình ảnh	Đại học Y khoa Vinh	2011
XVI. Công tác xã hội viên hạng III						
36	Lê Thị Phương Thảo	29/04/1998	Xuân Tường- Thanh Chương - NA	Cử nhân Luật	HVCS Nhân dân	2020
XVII. CN báo chí						
37	Phan Thị Diệp	30/11/1998	Hưng Đạo - Hưng Nguyên - NA	CN báo chí	Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng	2020

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
XVIII. Chuyên viên Truyền Thông						
38	Trần Thị Hải	18/05/1998	Thanh Tiên - Thanh Chương - Nghệ An	CN Sư Phạm Văn	ĐH Vinh	2020
XIX. Kỹ sư Xây dựng hạng III						
39	Nguyễn Mạnh Hào	10/10/1985	Nghi Lâm- Nghi Lộc - NA	Kỹ sư xây dựng	Đại học kiến trúc Hà Nội	2008
XX. Kỹ sư điện, điện tử hạng III						
40	Nguyễn Bá Thế	21/12/1975	Xã Xuân Tường - Thanh Chương - NA	Kỹ sư điện, điện tử	ĐH Sư phạm KT Vinh	2020
XXI. Điều dưỡng hạng III						
41	Trần Thị Vân Anh	02/04/1997	Xã Tiến lộc - Can Lộc - Hà Tĩnh	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
42	Trịnh Thị Diện	07/08/1998	Diễn Phú - Diễn Châu- NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng	2020
43	Nguyễn Thị Duyên	27/03/1998	Xã Thanh xuân - Thanh chương -NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
44	Nguyễn Thị Hà	11/04/1995	Quỳnh Lương - Quỳnh Lưu - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2017
45	Nguyễn Thiên Hằng	05/06/1998	Trung Lương - TX Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
46	Nguyễn Thị Thúy Hằng	25/2/1998	Trù Sơn - Đô Lương - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
47	Hà Thị Hòa	07/07/1997	Thông Thụ - Quế Phong - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2019

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
48	Nguyễn Thị Hoài	03/06/1992	Thạch Ngọc - Thạch Hà - Hà Tĩnh	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2019
49	Nguyễn Thị Lan Hương	19/11/1998	Xã Nghi Thái - Nghi lộc - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
50	Đậu Thị Ly	29/9/1998	Nam Cát - Nam Đàn- NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
51	Nguyễn Hương Ngà	06/08/1997	Xã Minh Sơn - Đô Lương - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
52	Phạm Thị Lan Nhi	06/01/1997	Xuân Lam - Hưng Nguyên- NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
53	Trần Thị Phương	10/12/1995	Can Lộc - Hà Tĩnh	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2017
54	Nguyễn Đình Hoàng Sơn	21/9/1997	Đà Sơn- Đô lương - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Kỹ thuật Y Dược Đà Nẵng	2019
55	Nguyễn Phương Thảo	09/03/1998	Nghi Xuân- Nghi Lộc - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Dược Huế	2021
56	Nguyễn Thị Thu Thủy	02/02/1998	Can Lộc- Hà Tĩnh	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
57	Nguyễn Thị Trâm	02/01/1994	Xã Văn Thành - Yên Thành - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2021
58	Vi Thị Thu Trang	04/06/1997	Châu Hội - Qùy Châu - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2019
59	Nguyễn Thành Trung	07/08/1997	Hưng Nghĩa - Hưng Nguyên - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Quốc tế Hồng Bàng	2020
60	Hồ Thị Tố Uyên	27/7/1998	Xã Minh Châu - Diễn Châu - NA	ĐH điều dưỡng	ĐH Y Khoa Vinh	2020
XXII. Điều dưỡng hạng IV						

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
61	Võ Quang Đức	04/07/1998	Xã Tràng sơn - Huyện Đô lương - NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2019
62	Nguyễn Thị Duyên	20/6/1998	Lĩnh Sơn - Anh sơn - NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2019
63	Hắp Trà Giang	10/02/1988	Kim Đa - Tương Dương - NA	CĐ điều dưỡng	Trường Cao đẳng Y dược Pasteur	2018
64	Lê Thị Hà	26/7/1994	Quang Sơn - Đô Lương - NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2015
65	Nguyễn Thị Mai Hiên	07/04/1995	Quang Tiến- TX Thái Hòa	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng Nghề số 4- Bộ quốc phòng	2019
66	Nguyễn Thị Hòa	11/06/1995	Thanh Giang - Thanh Chương -NA	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng Y dược ASEAN	2019
67	Bạch Thị Huyền	24/3/1996	Nghi Đức - TP Vinh -NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2017
68	Bùi Thị Khanh	19/7/1999	Kỳ Anh- Hà Tĩnh	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2020
69	Nguyễn Thị Huyền Linh	21/7/1998	Nghi Xuân- Hà Tĩnh	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2019
70	Nguyễn Thị Thùy Linh	21/10/1997	Tam Thái - Tương Dương - NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2018
71	Nguyễn Thị Na	24/8/1997	Thị trấn Nam Đàn- Nam Đàn- NA	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng Nghề số 4- Bộ quốc phòng	2020
72	Nguyễn Văn Nam	26/6/1990	Xã Hưng Lộc - TP Vinh - NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2011
73	Phan Thị Thúy Nga	01/03/1994	TT Thanh chương - Nghệ An	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2016
74	Lê Thị Ánh Nguyệt	08/8/1992	Bắc Sơn - Đô Lương - NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2013

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
75	Nguyễn Thị Oanh	12/7/1993	Quỳnh Tân- Quỳnh Lưu- NA	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng công nghệ Bắc Hà	2018
76	Đinh Thị Phương	17/11/1997	Hưng Lĩnh - Hưng Nguyên - NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2020
77	Võ Thị Quỳnh	18/6/1999	Hòa Xuân - Tuy Hòa - Phú Yên	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng y tế Thái Bình	2020
78	Võ Thị Hải Quỳnh	25/8/1995	Nghi Xá- Nghi Lộc -NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2017
79	Phan Thị Sự	15/7/1996	Khánh Thành -Yên Thành- NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2017
80	Phạm Thị Ánh Tuyết	19/10/1992	Hưng Chính - TP Vinh - NA	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng Y dược Phú Thọ	2021
81	Bùi Thị Thắm	10/06/1992	Thanh Hưng - Thanh Chương - NA	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng Việt - Anh	2020
82	Lê Trọng Thành	26/10/1999	Nam Yên- Nam Đàn- NA	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Ninh Bình	2020
83	Châu Thị Phương Thảo	10/04/1993	Hưng Thông - Hưng Nguyên - NA	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng Nghề số 4- Bộ quốc phòng	2021
84	Hoàng Thị Thỏa	03/07/1996	Nghi Yên - Nghi Lộc -NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2017
85	Nguyễn Thị Thương	10/12/1994	Diễn Hồng - Diễn Châu - NA	CĐ điều dưỡng	Cao đẳng y tế Ninh Bình	2016
86	Nguyễn Thị Thủy	21/3/1989	Xuân Lâm- Nam Đàn- NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2011
87	Ngô Xuân Tùng	05/02/1998	Diễn Hoa - Diễn Châu - NA	CĐ điều dưỡng	Đại học Y khoa Vinh	2020
XXIII. Bác sỹ hạng III						

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
88	Cao Văn Tuấn Anh	12/06/1996	Diễn Kim - Diễn Châu - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
89	Đậu Thị Anh	26/5/1995	Đặng Sơn - Đô Lương - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
90	Võ Thị Hồng Anh	09/03/1996	Nghi Khánh - Nghi Lộc - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
91	Hoàng Thị Thúy Anh	29/11/1996	Phúc Thọ - Nghi Lộc - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
92	Ngô Thị Ngọc Ánh	10/08/1996	Bắc Thành - Yên Thành - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
93	Trần Quốc Bảo	09/04/1994	Hưng Mỹ- Hưng Nguyên- NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2020
94	Hoàng Dạ Châu	25/10/1995	Thị trấn Kỳ Anh - Huyện Kỳ Anh - Hà Tĩnh	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
95	Phan Đình Công	12/10/1995	Xã Hưng Chính - TP Vinh - NA	Bác sỹ đa khoa	Đại học Y khoa Vinh	2019
96	Ngô Thanh Cường	15/12/1997	Diễn Hạnh -Diễn Châu - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
97	Hoàng Thị Diệp	11/06/1995	Xá Lượng - Tương Dương - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
98	Nguyễn Đình Đức	20/06/1992	Hương Giang - Hương Khê - Hà Tĩnh	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Thái Bình	2021
99	Vũ Đình Dương	18/10/1996	Tăng Thành - Yên Thành - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y Khoa Vinh	2020
100	Nguyễn Thị Khánh Hà	05/11/1997	Thị xã Hoàng Mai - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
101	Trần Thị Hậu	06/06/1994	Bắc Thành- Yên Thành- NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
102	Trần Thị Thu Hiền	24/09/1996	Cát Văn - Thanh Chương -NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2020
103	Nguyễn Thị Ngọc Hiệp	16/04/1996	Diễn Hồng - Diễn Châu - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Thái Bình	2020
104	Nguyễn Hữu Hiếu	15/11/1996	Xã Thanh Phong - Thanh Chương - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
105	La Minh Hiếu	27/12/1996	Tam Quang - Tương Dương - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
106	Hoàng Thị Hoa	07/06/1996	Xã Minh Sơn - Đô Lương - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
107	Hồ Khánh Hòa	08/08/1997	Quỳnh Dị - Hoàng Mai - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
108	Nguyễn Công Khuê	05/11/1996	Thị trấn Anh Sơn - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2021
109	Vũ Thị Khánh Linh	25/09/1995	Mỹ Thuận - Mỹ Lộc - Nam Định	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2019
110	Hoàng Thị Mỹ Linh	06/12/1997	Nghi Kiều - Nghi Lộc -NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2021
111	Phan Đình Lợi	24/05/1996	Quang Tiến- TX Thái Hòa	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
112	Cao Tuấn Mạnh	18/12/1996	Đức Sơn - Anh Sơn - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
113	Nguyễn Thị Mỹ	05/01/1997	Mỹ Sơn - Đô Lương - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
114	Nguyễn Văn Nghĩa	19/8/1995	Võ Liệt- Thanh Chương -NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
115	Hoàng Thị Nhung	22/11/1996	Ngọc Sơn - Đô Lương - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2020

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
116	Hà Hồng Nhung	27/02/1996	Phường Bến Thủy - TP Vinh - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
117	Nguyễn Thị Nụ	10/06/1995	Xã Nghi Long - Nghi Lộc - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
118	Phạm Thị Oanh	10/12/1995	Phú Thành- Yên Thành- NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2019
119	Nguyễn Thị Kim Oanh	08/03/1996	Hoa Sơn - Anh Sơn - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2021
120	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	24/08/1996	Xã Quỳnh Thọ - Quỳnh Lưu - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
121	Lê Đức Trường Phước	11/02/1995	Phố Châu - Hương Sơn - Hà Tĩnh	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
122	Đinh Thị Phương	12/07/1995	Hồng Thành - Yên Thành - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2020
123	Nguyễn Thị Hà Phương	24/01/1996	Sơn Bằng - Hương Sơn - Hà Tĩnh	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020
124	Nguyễn Thị Tâm	13/04/1996	Xã Thanh Hương - Thanh Chương - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
125	Bùi Thị Hương Thảo	09/01/1996	Hòa Lạc - Đức Thọ - Hà Tĩnh	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
126	La Thị Thơ	10/08/1994	Lục Dạ - Con Cuông-NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Thái Bình	2020
127	Vương Thị Thương	23/10/1996	Kim Liên- Nam Đàn- NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2020
128	Nguyễn Thị Thúy	15/08/1996	Lĩnh Sơn - Anh Sơn - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2021
129	Hồ Thị Trang	21/04/1996	Tăng Thành- Yên Thành- NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2020

TT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn	Trường đào tạo	Năm TN
130	Nguyễn Thị Thùy Trang	20/10/1997	Hưng Xuân - Hưng Nguyên - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2021
131	Trần Tuấn Trung	12/01/1995	Diễn Thịnh - Diễn Châu - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y Hà Nội	2019
132	Hà Quang Trung	25/05/1995	Châu Khê - Con Cuông - NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y dược Huế	2020
133	Bùi Văn Tuấn	28/06/1995	Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y Hà Nội	2021
134	Nguyễn Thị Tú Uyên	29/08/1996	Thanh Mai- Thanh Chương- NA	Bác sỹ đa khoa	ĐH Y khoa Vinh	2020

Danh sách gồm 134 người./.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NGHỆ AN
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU NGHỆ AN

Nguyễn Quang Trung